TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂY HỒ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:216/2023/QĐST-HNGĐ	*Tây Hồ, ngày08 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứkhoản 4 Điều 397, Điều 212, Điều 213 và khoản 2 Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứĐiều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 197/2023/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2023 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Chị Nguyễn Thị Lan O – sinh năm 1982;

ĐKTT: Tổ XX cụm XX phường XL, quận TH, Thành phố H;

Nơi cư trú: Số XX ngách XX ngõ XXX phố TC, phường CN1, quận BTL, Thành phố H

Người yêu cầu: Anh Lê Anh T – sinh năm 1981;

ĐKTT: Tổ XX cụm X phường XL, quận TH, Thành phố H;

Nơi cư trú: Số XX ngách XXX đườngVCC, phường XL, quận TH, Thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Lan Ovà anhLê Anh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu trước và đăng ký kết hôn ngày 24/4/2003tại Ủy ban nhân dân phường XL, quận TH, Thành phố H. Đây là hôn nhân hợp pháp. Nay, anh, chị thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Lan O và anh Lê Anh Tcùng xác định anh, chị có 02 con chung là cháu Lê Đức L – sinh ngày 03/5/2004; cháu Lê Nhật N – sinh ngày 27/11/2006.

Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận: Anh T trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Lê Nhật N– sinh ngày 27/11/2006. Chị O cấp dưỡng nuôi cháu Nam3.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 8 năm 2023. Cháu Lê Đức L – sinh ngày 03/5/2004 đã trưởng thành, nên anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Nguyễn Thị Lan O và anh Lê Anh Tkhông yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Lan O tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa Chị Nguyễn Thị Lan O và anh Lê Anh T.

1.2. Về con chung:

Anh Lê Anh T trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Lê Nhật N– sinh ngày 27/11/2006. Chị Nguyễn Thị Lan O tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu N3.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 8 năm 2023 cho đến khi con thành niên hoặc có sự thay đổi khác.

Cháu Lê Đức L – sinh ngày 03/5/2004 đã thành niên, anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không giải quyết.

Chị O có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

1.3.Về tài sảnchung,công nợ chung:Chị Nguyễn Thị Lan O và anh Lê Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không giải quyết.

2.Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Lan Otự nguyện nộp 300.000đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0033300 ngày 01 tháng 8 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận TH.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố H;
- VKSND quận TH;
- CCTHADS quận TH;
- Ủy ban nhân dân phường XL, quận TH, Thành phố H(số ĐKKH: 34 ngày 24/4/2003);
- Các đương sự
- Lưu HS/VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trường Giang